

Số: 360/2014/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 18 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xét, công nhận làng nghề, làng nghề truyền thống và xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề vào phát triển ở nông thôn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 70/2010/QĐ-UBND ngày 29/6/2010 của UBND tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND năm 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BCN ngày 11/01/2007 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) hướng dẫn tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BCT ngày 11/7/2011 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính tại Thông tư số 01/2007/TT-BCN ngày 11/01/2007 của Bộ Công nghiệp hướng dẫn tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 12/TTr-SCT ngày 28/4/2014; Sở Tư pháp tại Công văn số 104/BC-STP ngày 05/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xét công nhận làng nghề, làng nghề truyền thống và xét tặng nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề vào phát triển ở nông thôn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 70/2010/QĐ-UBND ngày 29/6/2010 của UBND tỉnh Bắc Giang (sau đây gọi tắt là Quyết định số 70/2010/QĐ-UBND), cụ thể:

1. Bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

...

Tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú thực hiện theo Thông tư số 01/2007/TT-BCN ngày 11/01/2007 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) hướng dẫn tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú và Thông tư số 26/2011/TT-BCT ngày 11/7/2011 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung thủ tục

hành chính tại Thông tư số 01/2007/TT-BCN ngày 11/01/2007 của Bộ Công nghiệp hướng dẫn tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu Nghệ nhân dân, Nghệ nhân ưu tú”.

2. Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 9 như sau:

“b) Làng có nghề đề nghị công nhận làng nghề, làng nghề truyền thống lập 03 (ba) bộ hồ sơ, trong đó UBND cấp xã lưu giữ 01 bộ, UBND cấp huyện lưu giữ 01 bộ và Hội đồng cấp tỉnh lưu giữ 01 bộ.

Đối với thành phần hồ sơ là Danh sách hộ tham gia làm nghề; Bản tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn trong 02 năm gần nhất; Bản xác nhận thực hiện tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, có xác nhận của UBND cấp xã; Bản tóm tắt quá trình hình thành, phát triển của nghề truyền thống, có xác nhận của UBND cấp xã thực hiện theo các biểu 1a, 1b, 1c, 1d ban hành kèm theo Quyết định số 70/2010/QĐ-UBND.”

3. Sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 9 như sau:

“d) Bản sao có chứng thực các văn bản chứng nhận giải thưởng nộp hồ sơ qua đường bưu điện, hoặc bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc bản scan từ bản gốc nếu thủ tục hành chính áp dụng nộp hồ sơ qua mạng thông tin điện tử (nếu có).”

4. Sửa đổi biểu 2b ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã, các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể nhân dân;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, các phòng, TT;
 - + Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lai Thanh Sơn

Biểu 2b:

(Kèm theo Quyết định số 360/2014/QĐ-UBND ngày 18/6/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế xét công nhận làng nghề và xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề vào phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định 70/2010/QĐ-UBND ngày 29/6/2010 của UBND tỉnh Bắc Giang)

Đơn vị:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH

Đề nghị xét tặng danh hiệunăm 20...

I. THÔNG TIN CHUNG

- Họ và tên (khai sinh):..... Nam, nữ.....
- Bí danh:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:..... Dân tộc.....
- Quê quán:.....
- Chỗ ở hiện nay:
- Nghề nghiệp, chức vụ hiện nay:
- Nghề nghiệp đề nghị xét tặng danh hiệu:.....
- Đơn vị công tác:
- Thời gian trực tiếp làm nghề (các chức danh nghề từ năm... đến năm...):
.....

- Điện thoại:.....

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Khai quá trình công tác từ khi đi làm cho đến nay (chức vụ, nơi công tác,...)

III. KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng chung (chiến sĩ thi đua trở lên...)
 2. Khen thưởng (có bản sao văn bản các giải thưởng)
- Các danh hiệu đã được phong tặng trong hoạt động nghề

- Tên các sản phẩm được giải thưởng trong nước (hoặc quốc tế) và hình thức giải thưởng.

- Chức danh của cá nhân trong các công trình được giải thưởng đối với công trình có nhiều chức danh tham gia.

IV. KỶ LUẬT

Từ hình thức khiển trách trở lên về Đảng, đoàn thể, chính quyền và tổ chức xã hội tham gia hoặc vi phạm pháp luật.

V. PHÂN TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC

1. Ý thức tu dưỡng đạo đức, gương mẫu trong công việc, khiêm tốn học hỏi, đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có nhiều đóng góp xây dựng đơn vị, địa phương.

2. Năng lực sáng tác, tạo ra sản phẩm

- Đối với nghệ nhân: khả năng sáng tác, thiết kế đạt trình độ nghệ thuật và giá trị kinh tế cao, được quần chúng và những người làm nghề đánh giá cao.

- Đối với thợ giỏi: khả năng giỏi ở từng công đoạn để sản xuất ra sản phẩm hoàn chỉnh, hoặc sản xuất hoàn chỉnh được sản phẩm từ khâu đầu đến khâu cuối được quần chúng và những người làm nghề đánh giá cao.

3. Ý thức rèn luyện để phát triển tài năng nghệ thuật

4. Có công trong việc phát triển nghề, làng nghề tại địa phương, đơn vị (đã trực tiếp làm nghề, dạy nghề, giữ nghề, khôi phục nghề truyền thống, truyền nghề cho số lượng lao động tại địa phương).

5. Tình hình hoạt động của nghề được đưa vào, nghề truyền thống được khôi phục phát triển: sản phẩm, thị trường, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động tại địa phương, làm tăng thu nhập cho người lao động.

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
HOẶC UBND CẤP XÃ
(Ký tên, đóng dấu)**

Ngày tháng năm 20
**NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)**